

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2026/HNGĐ-ST
Ngày 06- 02- 2026
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Phúc;
2. Bà Lò Thị Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thuý Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện viện K sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Lò Thị Thanh - K sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 08/2025/TLST – HNGĐ, ngày 08/10/2025 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXX - ST ngày 17 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định hoãn phiên tòa số 10/QĐ-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/QĐ-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tòng Thị H, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Bản N, xã SM, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lường Văn K, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Bản L, xã CS, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện Ly hôn, tranh chấp việc nuôi con và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Tòng Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh K kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La. Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng vẫn không thành mà ngày càng trầm trọng hơn, chị và anh K bắt đầu sống ly thân

từ năm 2019 cho đến nay không còn quan tâm gì đến nhau. Chị H thấy hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K.

Về con chung: Chị và anh K có với nhau một người con chung là Lương Thị H, sinh ngày 16/6/2018 hiện đang do anh K trực tiếp nuôi dưỡng, sau khi ly hôn nếu anh K có nguyện vọng trực tiếp nuôi con thì chị cũng nhất trí và sẽ tự cấp dưỡng con cùng anh K mà không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp anh K không ý kiến hoặc không đồng ý trực tiếp nuôi con thì chị xin được trực tiếp nuôi con chung cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con cùng.

Về tài sản chung: Không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị H cam kết chị và anh K không có nợ chung.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, Thông báo kết quả tiếp cận công khai chứng cứ và triệu tập anh Lương Văn K hợp lệ nhiều lần, nhưng anh K đều không có mặt, do vậy Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh K đối với nội dung khởi kiện của chị H.

Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh K tại địa pH, xác định: Chị H và anh K kết hôn với nhau từ năm 2018 và sinh sống tại bản Luán, xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La. Cuộc hôn nhân của chị H và anh K trong những năm gần đây có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, hiện tại chị H và anh K không còn tồn tại cuộc sống chung. Chính quyền địa pH xác nhận chị H và anh K có một người con chung hiện tại con đang ở với anh K tại bản Luán, xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La. Về vấn đề tài sản, nợ của chị H và anh K thì địa pH không nắm rõ. Về điều kiện kinh tế chị H và anh K như nhau, đều có thu nhập chính từ việc làm nông nghiệp.

Tại Biên bản làm việc ngày 21/01/2026 với bà Quảng Thị Đoàn là mẹ đẻ của anh Lương Văn K, bà Đoàn trình bày: con trai bà Lương Văn K và chị H kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn, anh K và chị H có với nhau một người con chung là Lương Thị H, kể từ khi con dâu Tòng Thị H bỏ nhà ra đi, cháu Lương Thị H đều do con trai bà Lương Văn K và bà trực tiếp nuôi dưỡng cho đến nay, chị H kể từ ngày bỏ nhà đi không thăm hỏi và cũng không gửi tiền nuôi dưỡng con. Bà Đoàn xác định anh K và chị H đã sống ly thân được 06 năm nay, mặc dù con trai bà vẫn ở nhà cùng bà nhưng không muốn gặp Tòa án để trình bày ý kiến, Tòa án tổng đạt văn bản bà sẽ nhận và thông báo lại cho anh K nhưng bà sẽ không ký vào bất kì giấy tờ nào.

Ý kiến của đại diện Viện K sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa

hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của Nguyên đơn kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227; Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

- Về yêu cầu khởi kiện: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Tòng Thị H xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Lương Văn K.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Tòng Thị H ly hôn anh Lương Văn K.

Về con chung: Giao cháu Lương Thị H, sinh ngày 16/6/2018 cho anh Lương Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Tòng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không được ai cản trở. Chị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Tòng Thị H khai không có nợ chung, không kê khai, không yêu cầu giải quyết tài sản chung. Anh Lương Văn K không có ý kiến, không có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến do vậy không xem xét giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Chị Tòng Thị H phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện K sát nhân dân khu vực 3- Sơn La, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Chị Tòng Thị H khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết việc Ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung với anh Lương Văn K nên xác định quan hệ pháp luật là Ly hôn, tranh chấp việc nuôi con khi ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lương Văn K cư trú tại xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số Điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

- Về thủ tục hoà giải theo tố tụng: Nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hoà giải, do vậy vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị đơn anh Lường Văn K đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự là đảm bảo theo quy định tại Điều 227; Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Tòng Thị H và anh Lường Văn K kết hôn hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Sơ, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là Ủy ban nhân dân xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La) vào ngày 26/02/2018. Căn cứ Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình xác định quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh K là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án thấy:

Cuộc sống hôn nhân giữa chị Tòng Thị H và anh Lường Văn K có mâu thuẫn, hiện tại chị H và anh K không còn tồn tại cuộc sống chung, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Căn cứ vào Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình xét thấy tình trạng hôn nhân của chị H và anh K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho chị H ly hôn anh K là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Tòng Thị H và anh Lường Văn K có một người con chung là Lường Thị H, sinh ngày 16/6/2018, chị H có ý kiến nếu anh K có nguyện vọng trực tiếp nuôi con thì chị cũng nhất trí và sẽ tự cấp dưỡng con cùng anh K mà không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp anh K không ý kiến hoặc không đồng ý trực tiếp nuôi con thì chị xin được trực tiếp nuôi con chung cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con cùng.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành triệu tập anh K nhiều lần nhưng anh K không có văn bản trình bày ý kiến, tuy nhiên tại kết quả làm việc với bà Quàng Thị Đoàn là mẹ đẻ của anh K xác định được anh K vẫn thường xuyên có mặt tại nhà, cháu Lường Thị H đang do anh K trực tiếp nuôi dưỡng kể từ khi chị H bỏ đi cho đến nay, xét nguyện vọng của cháu Lường Thị H có nguyện vọng muốn được ở cùng bố là Lường Văn K, mặt khác kể từ khi chị H và anh K sống ly thân năm 2019 cho đến nay chị H không thường xuyên thăm nom con. Do vậy, để không gây xáo trộn môi trường sống và quyền được sống với người trực tiếp nuôi dưỡng của trẻ nhỏ, cần giao con chung cho anh Lường Văn K tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Điều đó cũng phù hợp với ý kiến nguyên đơn và nguyện vọng của con chung, phù hợp theo quy định tại Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 6, Điều 7 của Nghị

quyết số 01/2024/NQ- HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng, anh K không có ý kiến gì về toàn bộ nội dung vụ án. Nên không giải quyết về cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H khai không có nợ chung, tài sản chung không kê khai nên không yêu cầu Tòa giải quyết, anh K không cho ý kiến gì do vậy Tòa án không giải quyết trong vụ án này. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được Tòa án giải quyết tại vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị Tòng Thị H là nguyên đơn phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số Điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ tại điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của chị Tòng Thị H đối với anh Lương Văn K.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Tòng Thị H ly hôn anh Lương Văn K.

- Về con chung: Giao cháu Lương Thị H, sinh ngày 16/6/2018 cho anh Lương Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Tòng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không được ai cản trở. Chị H không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Chị Tòng Thị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung, do anh Lương Văn K chưa có yêu cầu.

2. Về án phí: Chị Tòng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000338 ngày 08/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lò Thị Thành

Nguyễn Văn Phúc

Hà Thị Diệp

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKSND khu vực 3;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- UBND xã Chiềng Sơ;
- THADS khu vực 3 – Sơn La;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hà Thị Điệp

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn La, ngày 06 tháng 02 năm 2026

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ... phút , ngày 06 tháng 01 năm 2026, tại: Phòng nghị án,
trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3- Sơn La

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phúc; bà Lò Thị Thành.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý 08/2025/TLST – HNGĐ, ngày 08/10/2025 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Tòng Thị H, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Bản Nà Hin, xã Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn:* Anh Lường Văn K, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Bản Luân, xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU.

1. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng; Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số Điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ tại điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Biểu quyết: Nhất trí: 3/3. Không nhất trí: 0. Ý kiến khác: 0.

2. Giải quyết các vấn đề của vụ án:

***Tuyên xử:**

Chấp nhận đơn khởi kiện Ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Tòng Thị H và anh Lường Văn K.

Biểu quyết: Nhất trí: 3/3. Không nhất trí: 0. Ý kiến khác: 0.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Tòng Thị H ly hôn anh Lường Văn K.

- Về con chung: Giao cháu Lường Thị H, sinh ngày 16/6/2018 cho anh Lường Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Tòng Thị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung, do anh Lường Văn K chưa có yêu cầu. Chị Tòng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không được ai cản trở. Chị H không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Biểu quyết: Nhất trí: 3/3. Không nhất trí: 0. Ý kiến khác: 0.

* **Về án phí:** Chị Tòng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000338 ngày 08/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

Biểu quyết: Nhất trí: 3/3. Không nhất trí: 0. Ý kiến khác: 0.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Biểu quyết: Nhất trí: 3/3. Không nhất trí: 0. Ý kiến khác: 0.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 06 tháng 02 năm 2026.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lò Thị Thành

Nguyễn Văn Phúc

Hà Thị Diệp

